

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TP. HÀ NỘI
---*&*---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----**&**-----

Bản án số: 75/2019/HS-ST
Ngày: 16.7.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S – TP. HÀ NỘI

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chử Phương Ngọc**.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Vũ Anh Chi**.
2. Bà **Đào Thị Doan**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Hải Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, TP. Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa:** Ông **Đào Xuân Đạt** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16.7.2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S - TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/QĐXXST-HS ngày 02.7.2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1995, tại Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện S, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 01/12 (Không biết chữ); Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đan S và bà Nguyễn Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14.01.2018 Chủ tịch UBND xã T có quyết định số 19/QĐ-UBND về việc bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng; Bị bắt, tạm giam ngày 17.4.2019.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17.4.2019 Nguyễn Văn Ch đi xe Bus từ nhà đến bến xe Bình An (xã Tr, huyện S), Chung tiếp tục đi “xe ôm” đến khu vực xã Thanh Xuyên, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên gặp một người phụ nữ không quen biết hỏi mua ma túy về sử dụng. Ch

đưa cho người phụ nữ 150.000đ và người phụ nữ đưa lại cho Ch một gói nilon bên trong có Heroine. Sau khi mua được ma túy Ch đi xe Bus về đến thôn 7 xã H, huyện S thì xuống xe, Ch đi bộ vào một ngôi nhà hoang và bỏ túi ma túy vừa mua được ra sử dụng một phần, phần còn lại Ch gói lại cất giữ vào túi áo khoác bên trái. Khi Ch đang sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện S phát hiện Ch có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, Ch hoảng sợ bỏ chạy một đoạn thì đánh rơi áo khoác, Ch tiếp tục chạy một đoạn nữa thì bị bắt giữ, Tổ công tác yêu cầu Ch quay lại nhặt áo khoác lên và mời về trụ sở Đoàn công an Tr làm việc. Tại đây, Ch tự nguyện giao nộp 01 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng để trong áo khoác và khai nhận đó là Heroine Ch mua về để sử dụng. Tiến hành kiểm tra nước tiểu của Ch có kết quả dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 2506/KLGD-PC09 ngày 26.4.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP.Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Heroine khối lượng 0,220 gam.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Ch do Ch khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có sở xác minh.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 31.5.2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Nguyễn Văn Ch phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát huyện S sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Ch từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của bị cáo và Giám định viên.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Điều tra viên Công an huyện S đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 15 giờ ngày 17.4.2019, tại thôn 7 xã H, huyện S Nguyễn Văn Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,220gam ma túy loại Heroine để sử dụng, hành vi của Nguyễn Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điều khoản này quy định hình phạt từ 01 năm đến 05 năm, ngoài ra người phạm tội còn có thể bị phạt tiền mức từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ theo Khoản 5 Điều 249 - BLHS.

[3] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ngày càng lún sâu vào con đường nghiện hút, muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã phạm tội.

Khi quyết định hình phạt HĐXX xét bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, lượng ma túy tàng trữ không lớn để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên với tình hình tội phạm về ma túy như hiện nay thì cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: **Nguyễn Văn Ch 12** (mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 17.4.2019.

2. Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của bị cáo và giám định viên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện S và Chi cục thi hành án dân sự huyện S).

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S(để thi hành);
- Bị cáo;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chử Phương Ngọc

